TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C T** **TỈNH Q N**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2018/QĐST-HNGĐ	*C T, ngày 03 tháng 7 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018, giữa:

+ ***Nguyên đơn***: Chị Nguyễn Thị Th - Sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Q N

+ ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Thanh Ch - Sinh năm 1967

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn CT, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Thanh Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Thanh Ch có một con chung tên là Nguyễn Thị Bảo Châ sinh ngày 28/02/2012. Sau khi ly hôn anh Nguyễn Thanh Ch trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Thị Bảo Ch cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị Thủ thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Thanh Ch đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; □p dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị Thủ chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng chị Th đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002263 ngày 09/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C T, tỉnh Q N. Trả lại chị Nguyễn Thị Th 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*), tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND.H. C T;
- UBND TT C T. H C T
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Hồng Thắng